

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	1	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	1	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	1	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	1	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	1	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	1	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	1	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	2	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	2	206	Cơ điện	Cơ điện	.		.	.			
2	2	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	2	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	2	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	2	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	2	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	2	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	2	HTL2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	7253201B21	.	TS	Ngô Thị Hồng Giang	0983183580	Công nghệ thông tin		
2	3	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	3	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	3	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	3	206	Cơ điện	Cơ điện	.		.	.			
2	3	207	Triết học Mác-Lênin	7253201B05	.	TS	Đỗ Thu Hường	0987695151	Công nghệ thông tin		
2	3	303	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	3	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	3	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	3	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	3	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	3	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	3	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	3	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	3	HTL2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	7253201B21	.	TS	Ngô Thị Hồng Giang	0983183580	Công nghệ thông tin		
2	4	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	4	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	4	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	4	206	Cơ điện	Cơ điện	.		.	.			
2	4	207	Triết học Mác-Lênin	7253201B05	.	TS	Đỗ Thu Hường	0987695151	Công nghệ thông tin		
2	4	303	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	4	304	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	4	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	4	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	4	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	4	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	4	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	4	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	4	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	4	HTL2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	7253201B21	.	TS	Ngô Thị Hồng Giang	0983183580	Công nghệ thông tin		
2	5	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	5	207	Triết học Mác-Lênin	7253201B05	.	TS	Đỗ Thu Hường	0987695151	Công nghệ thông tin		
2	5	304	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	5	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	5	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
2	5	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	5	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
2	5	HTL2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	7253201B21	.	TS	Ngô Thị Hồng Giang	0983183580	Công nghệ thông tin		
2	6	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	204	Triết học Mác-Lênin	7255101A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
2	6	304	Học bù	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	6	306	Triết học Mác-Lênin	7254801B02	,	ThS	Trần Thị Kim Dung	0967.193.436	Công nghệ thông tin		
2	6	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	6	506	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
2	6	B01	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiến ĐạiTrần Mi	672046809155521	Công nghệ thông tin		
2	6	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
2	6	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
2	6	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	6	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	6	HTL2	Cơ sở dữ liệu	7254801B11	.	ThS	Đỗ Thanh Bình	0912326732	Công nghệ thông tin		
2	6	pm401	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
2	7	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	7	204	Triết học Mác-Lênin	7255101A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
2	7	304	Học bù	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	7	306	Triết học Mác-Lênin	7254801B02	,	ThS	Trần Thị Kim Dung	0967.193.436	Công nghệ thông tin		
2	7	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	7	506	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
2	7	B01	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiến ĐạiTrần Mi	672046809155521	Công nghệ thông tin		
2	7	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
2	7	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	7	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	7	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	7	HTL2	Cơ sở dữ liệu	7254801B11	.	ThS	Đỗ Thanh Bình	0912326732	Công nghệ thông tin		
2	7	pm401	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
2	8	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
2	8	204	Triết học Mác-Lênin	7255101A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
2	8	207	Toán A1	7255102A01	.	ó Giáo	Ninh Quang Hải	0912379475	Điện - Cơ điện tử		
2	8	303	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
2	8	304	Học bù	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
2	8	306	Triết học Mác-Lênin	7254801B02	.	ThS	Trần Thị Kim Dung	0967.193.436	Công nghệ thông tin		
2	8	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	8	503	Toán cao cấp A1	7254801B01	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
2	8	506	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	8	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	8	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	8	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	8	B07	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Kiến trúc công trình		
2	8	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	8	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	8	HTL2	Cơ sở dữ liệu	7254801B11	.	ThS	Đỗ Thanh Bình	0912326732	Công nghệ thông tin		
2	8	pm401	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
2	9	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
2	9	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	9	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.	.	.	.	.		
2	9	207	Toán A1	7255102A01	.	ó Giáo	Ninh Quang Hải	0912379475	Điện - Cơ điện tử		
2	9	303	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.	.	.	.	Kiến trúc công trình		
2	9	304	Học bù	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
2	9	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	9	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	9	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	9	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	9	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	9	503	Toán cao cấp A1	7254801B01	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
2	9	506	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	9	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	9	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	9	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	9	B07	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Kiến trúc công trình		
2	9	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1	.	.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	9	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2	.	.	.	Điện - Cơ điện tử		
2	9	HTL2	Tiếng Nhật 1 (ngoại khóa)	7254801B11	.	ThS	Nguyễn Thuỳ Linh	0919769668	Công nghệ thông tin		
2	9	pm401	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
2	10	207	Toán A1	7255102A01	.	ó Giáo	Ninh Quang Hải	0912379475	Điện - Cơ điện tử		
2	10	303	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.	.	.	.	Kiến trúc công trình		
2	10	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.		
2	10	503	Toán cao cấp A1	7254801B01	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
2	10	506	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	10	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
2	10	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	10	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	362276609455572	Công nghệ thông tin		
2	10	HTL2	Tiếng Nhật 1 (ngoại khóa)	7254801B11	.	ThS	Nguyễn Thuỳ Linh	0919769668	Công nghệ thông tin		
2	10	pm401	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
2	11-13	101	Toán cao cấp A1	Toán A1 CNTT	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
2	11-13	207	Toán cao cấp A1	Toán A1 CNTT	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475	Công nghệ thông tin		
2	11-13	pm201	Nhập môn CNTT	7253201B11	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	1	101	Nhập môn TT đa phương	7253201B03	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	1	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	1	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin		
3	1	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
3	1	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
3	1	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	1	pm202	Nhập môn CNTT	7254801B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	1	pm302	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
3	2	101	Nhập môn TT đa phương	7253201B03	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	2	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	2	207	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	2	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	2	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin		
3	2	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
3	2	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
3	2	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	2	pm202	Nhập môn CNTT	7254801B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	2	pm302	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
3	3	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	3	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	3	207	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	3	306	Triết học Mác-Lênin	7253201B11	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	3	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	3	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
3	3	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	3	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
3	3	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
3	3	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
3	3	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
3	3	HTL1	Nhập môn TT đa phương	7253201B04	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	3	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253201B06	.	PGS.TS	Đoàn Quang Thọ	0913547705	Công nghệ thông tin		
3	3	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	3	pm202	Nhập môn CNTT	7254801B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	3	pm302	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
3	4	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	4	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	4	207	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
3	4	306	Triết học Mác-Lênin	7253201B11	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	4	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	4	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	4	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	4	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
3	4	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
3	4	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
3	4	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
3	4	HTL1	Nhập môn TT đa phương	7253201B04	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	4	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253201B06	.	PGS.TS	Đoàn Quang Thọ	0913547705	Công nghệ thông tin		
3	4	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	4	pm202	Nhập môn CNTT	7254801B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	4	pm302	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
3	5	306	Triết học Mác-Lênin	7253201B11	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	5	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
3	5	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
3	5	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	696927009867204	Công nghệ thông tin		
3	5	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	696927009867204	Công nghệ thông tin		
3	5	HTL1	Nhập môn TT đa phương	7253201B04	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	5	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253201B06	.	PGS.TS	Đoàn Quang Thọ	0913547705	Công nghệ thông tin		
3	5	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	5	pm202	Nhập môn CNTT	7254801B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
3	5	pm302	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
3	6	206	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2		.	.	Kiến trúc công trình		
3	6	303	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	6	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	6	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	6	503	Nhập môn TT đa phương	7253201B02	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	6	B01	Học bù	7253402A01	.		.	.	Công nghệ thông tin		
3	6	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
3	6	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
3	6	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B01	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	6	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	6	pm202	Tin học đại cương	7253201B05	.	ThS	Trần Thị Lụa A	0912767704	Công nghệ thông tin		
3	7	206	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2		.	.	Kiến trúc công trình		
3	7	303	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	7	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	7	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	7	503	Nhập môn TT đa phương	7253201B02	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	7	B01	Học bù	7253402A01	.		.	.	Công nghệ thông tin		
3	7	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
3	7	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
3	7	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B01	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	7	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	7	pm202	Tin học đại cương	7253201B05	.	ThS	Trần Thị Lụa A	0912767704	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
3	8	303	Triết học Mác-Lênin	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	8	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	8	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	8	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	8	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	8	503	Nhập môn TT đa phương	7253201B02	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	8	B01	Học bù	7253402A01	.		.	.	Công nghệ thông tin		
3	8	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
3	8	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
3	8	B08	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	8	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
3	8	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B01	.	TS	Nguyễn Văn Dũng	0948509444	Công nghệ thông tin		
3	8	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	8	pm202	Tin học đại cương	7253201B05	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
3	9	303	Triết học Mác-Lênin	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	9	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	9	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	9	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	9	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
3	9	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
3	9	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
3	9	B08	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	9	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
3	9	HTL1	Nhập môn TT đa phương	7253201B01	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	9	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	9	pm202	Tin học đại cương	7253201B05	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
3	10	303	Triết học Mác-Lênin	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
3	10	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
3	10	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
3	10	B08	Tiếng Anh GE1	302A01+725580	.	.	.	.	Kiến trúc công trình		
3	10	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
3	10	HTL1	Nhập môn TT đa phương	7253201B01	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
3	10	pm201	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
3	10	pm202	Tin học đại cương	7253201B05	.	ThS	Trần Thị Lựa A	0912767704	Công nghệ thông tin		
3	11-13	101	Toán cao cấp A2	Toán A2 CNTT	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
3	11-13	pm201	Tin học đại cương	7253201B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
4	1	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	207	Pháp luật đại cương	7253201B21	.	TS	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin		
4	1	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	405	Lý thuyết truyền thông	7253201B11	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
4	1	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	503	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402A02	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	1	601V	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	1	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	1	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	1	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	2	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	2	207	Pháp luật đại cương	7253201B21	.	TS	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin		
4	2	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	2	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	2	405	Lý thuyết truyền thông	7253201B11	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
4	2	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	2	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	2	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			

Số trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	2	503	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402A02	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	2	601V	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	2	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	2	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	2	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	3	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	207	Nhập môn quan hệ công c	7253201B21	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
4	3	303	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	3	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	503	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402A01	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	3	601V	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	3	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	3	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	3	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	3	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	3	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B03	.	ThS	Lê Đình Trường	0365826497	Công nghệ thông tin		
4	3	HTL2	Pháp luật đại cương	7253201B06	.	TS	Nguyễn Thị Tổ Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin		
4	4	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	4	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	4	207	Nhập môn quan hệ công c	7253201B21	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
4	4	303	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	4	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	4	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	503	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402A01	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	4	601V	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	4	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	4	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	4	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	4	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	4	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B03	.	ThS	Lê Đình Trường	0365826497	Công nghệ thông tin		
4	4	HTL2	Pháp luật đại cương	7253201B06	.	TS	Nguyễn Thị Tổ Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin		
4	5	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	5	207	Nhập môn quan hệ công c	7253201B21	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
4	5	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
4	5	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	5	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	5	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B04	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	5	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B04	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
4	5	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A02	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	5	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A02	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
4	5	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B03	.	ThS	Lê Đình Trường	0365826497	Công nghệ thông tin		
4	6	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
4	6	204	Toán A1	7255101A01	.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tổ Uyên	0988364568	Kiến trúc công trình		
4	6	207	Pháp luật đại cương	7255101A01	.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tổ Uyên	0988364568	Điện - Cơ điện tử		
4	6	303	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	.	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	6	304	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402A03	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	6	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	6	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	6	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	503	Triết học Mác-Lênin	7254801B01	.	ThS	Lê Đình Trường	0365.826.497	Công nghệ thông tin		
4	6	505	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	506	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	6	601V	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	2	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	6	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	6	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	6	B07	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiên ĐạiTrần Mi	572046809155521	Công nghệ thông tin		
4	6	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	6	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	6	HTL1	Pháp luật đại cương	7253201B02	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
4	6	HTL2	Tiếng Nhật 1 (ngoại khóa)	7254801B11	.	ThS	Nguyễn Thuỳ Linh	0919769668	Công nghệ thông tin		
4	6	pm202	Tin học đại cương	7253201B04	.	ThS	Vũ Thị Nhài	0981589599	Công nghệ thông tin		
4	6	pm301	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	6	pm401	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	7	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	204	Toán A1	7253201A01+7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
4	7	207	Pháp luật đại cương	7255101A01	.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988364568	Điện - Cơ điện tử		
4	7	303	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	.	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	7	304	Kỹ năng lập KH&TC công	7253402A03	.	ThS	Đương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	7	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	7	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	7	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	7	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	503	Triết học Mác-Lênin	7254801B01	.	ThS	Lê Đình Trường	0365.826.497	Công nghệ thông tin		
4	7	505	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	506	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	7	601V	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	2	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	7	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	7	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	7	B07	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiến ĐạiTrần Mi	672046809155521	Công nghệ thông tin		
4	7	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	7	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	7	HTL1	Pháp luật đại cương	7253201B02	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
4	7	HTL2	Tiếng Nhật 1 (ngoại khóa)	7254801B11	.	ThS	Nguyễn Thuỳ Linh	0919769668	Công nghệ thông tin		
4	7	pm202	Tin học đại cương	7253201B04	.	ThS	Vũ Thị Nhài	0981589599	Công nghệ thông tin		
4	7	pm301	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	7	pm401	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	8	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	204	Toán A1	7255801A01+7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
4	8	207	Pháp luật đại cương	7255102A01	.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988364568	Điện - Cơ điện tử		
4	8	303	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	.	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	8	304	Kỹ năng lập KH&TC công	7253402B11	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	8	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	8	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	8	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	8	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	503	Triết học Mác-Lênin	7254801B01	.	ThS	Lê Đình Trường	0365.826.497	Công nghệ thông tin		
4	8	505	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	506	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	8	601V	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	2	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	8	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
4	8	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	8	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
4	8	B07	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin		
4	8	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	8	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
4	8	HTL2	Tiếng Nhật 1 (ngoại khóa)	7254801B11	.	ThS	Nguyễn Thuỳ Linh	0919769668	Công nghệ thông tin		
4	8	pm202	Tin học đại cương	7253201B04	.	ThS	Vũ Thị Nhài	0981589599	Công nghệ thông tin		
4	8	pm301	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	8	pm401	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
4	9	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	9	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	9	207	Pháp luật đại cương	7255102A01	.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988364568	Điện - Cơ điện tử		
4	9	303	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	.	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình		
4	9	304	Kỹ năng lập KH&TC côn	7253402B11	.	ThS	Dương Thị Thúy Hà	0988272778	Công nghệ thông tin		
4	9	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	9	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
4	9	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	9	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
4	9	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.	ThS	Bùi Thị Thanh	0984568781			
4	9	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
4	9	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
4	9	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
4	9	505	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
4	9	506	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
4	9	601V	Cơ sở kiến trúc 1	7255801A01	2	ThS	Phạm Minh Hải	0979445512	Kiến trúc công trình	.	.
4	9	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	B07	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1	.	.	.	Điện - Cơ điện tử	.	.
4	9	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2	.	.	.	Điện - Cơ điện tử	.	.
4	9	pm202	Tin học đại cương	7253201B04	.	ThS	Vũ Thị Nhài	0981589599	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	pm301	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin	.	.
4	9	pm401	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	203	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
4	10	B01	Tiếng Anh GE1	7253402A03	1	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B02	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B02	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	B07	Tiếng Anh GE1	7253402A03	2	ThS	Hoàng Thị Kim ThoaK	204680976262402	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	pm202	Tin học đại cương	7253201B04	.	ThS	Vũ Thị Nhài	0981589599	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	pm301	Tin học đại cương	7253402A02	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin	.	.
4	10	pm401	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin	.	.
4	11-13	101	Toán cao cấp A2	Toán A2 CNTT	.	ThS	Nông Thu Trang	0915034648	Công nghệ thông tin	.	.
4	11-13	pm201	Tin học đại cương	7253201B01	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin	.	.
5	1	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.	.	.	.
5	1	503	Pháp luật đại cương	7253201B05	.	TS	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin	.	.
5	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin	.	.
5	1	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin	.	.
5	1	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin	.	.

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
5	1	HTL2	Nhập môn TT đa phương	7253201B03	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	1	pm202	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
5	2	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	2	503	Pháp luật đại cương	7253201B05	.	TS	Nguyễn Thị Tố Uyên	0988.364.568	Công nghệ thông tin		
5	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin		
5	2	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
5	2	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
5	2	HTL2	Nhập môn TT đa phương	7253201B03	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	2	pm202	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
5	3	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	3	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A02	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		
5	3	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	3	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	3	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	3	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	3	HTL2	Nhập môn TT đa phương	7253201B06	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	3	pm201	Tin học đại cương	7253201B03	.	ThS	Cô Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
5	3	pm202	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
5	4	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	4	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A02	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		
5	4	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	4	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	4	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	4	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	4	HTL2	Nhập môn TT đa phương	7253201B06	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	4	pm201	Tin học đại cương	7253201B03	.	ThS	Cô Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
5	4	pm202	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
5	5	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	5	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A02	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
5	5	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B21	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	5	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B21	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtĐào T	564889509895828	Công nghệ thông tin		
5	5	B08	Tiếng Anh GE1	7253201B05	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	5	B09	Tiếng Anh GE1	7253201B05	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	596927009867204	Công nghệ thông tin		
5	5	pm201	Tin học đại cương	7253201B03	.	ThS	Cô Trần Thị Lựa A	0912767704	Công nghệ thông tin		
5	5	pm202	Tin học đại cương	7253402A03	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Công nghệ thông tin		
5	6	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	6	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	6	206	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2		.	.	Kiến trúc công trình		
5	6	303	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	6	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	6	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	6	503	Nhập môn TT đa phương	7253201B01	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	6	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
5	6	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
5	6	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253402A03	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
5	6	pm201	Hình họa và vẽ kỹ thuật B	7255101A01	.	Thạc sĩ	Trần Nhật Trường	0368113151	Điện - Cơ điện tử		
5	6	pm202	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
5	7	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	7	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	7	203	Vật lý đại cương	7253402A01+7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	7	206	Tiếng Anh GE1	7255801A01	2		.	.	Kiến trúc công trình		
5	7	303	Tiếng Anh GE1	7255801A01	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	7	305	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
5	7	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	7	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	7	503	Nhập môn TT đa phương	7253201B01	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
5	7	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
5	7	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
5	7	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253402A03	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
5	7	pm201	Hình họa và vẽ kỹ thuật B	7255101A01	.	Thạc sĩ	Trần Nhật Trường	0368113151	Điện - Cơ điện tử		
5	7	pm202	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
5	8	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	8	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	8	203	Vật lý đại cương	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	8	204	Toán A1	7255101A01	.	Thạc sĩ	Tào Hữu Huy	0832070470	Điện - Cơ điện tử		
5	8	305	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
5	8	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	8	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	8	B01	Triết học Mác-Lênin	7253402B11	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		
5	8	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
5	8	B08	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
5	8	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
5	8	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	.	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
5	8	HTL2	Triết học Mác-Lênin	7253402A03	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
5	8	pm201	Hình họa và vẽ kỹ thuật B	7255101A01	.	Thạc sĩ	Trần Nhật Trường	0368113151	Điện - Cơ điện tử		
5	8	pm202	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
5	9	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	9	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	9	203	Vật lý đại cương	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	9	204	Toán A1	7255101A01	.	Thạc sĩ	Tào Hữu Huy	0832070470	Điện - Cơ điện tử		
5	9	305	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
5	9	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	9	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
5	9	B01	Triết học Mác-Lênin	7253402B11	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		
5	9	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
5	9	B08	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
5	9	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
5	9	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	.	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
5	9	pm202	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
5	10	203	Vật lý đại cương	802A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
5	10	204	Toán A1	7255101A01	.	Thạc sĩ	Tào Hữu Huy	0832070470	Điện - Cơ điện tử		
5	10	B01	Triết học Mác-Lênin	7253402B11	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912.635.060	Công nghệ thông tin		
5	10	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B11	1	ThS	Nguyễn Thanh Xuân	0382236287	Công nghệ thông tin		
5	10	B08	Tiếng Anh GE1	7254801B02	1	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
5	10	B09	Tiếng Anh GE1	7254801B02	2	ThS	Đào Tuyết NgaHoàng	958289408581039	Công nghệ thông tin		
5	10	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	.	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
5	10	pm202	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
5	11-13	pm201	Nhập môn CNTT	7253402B11	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
6	1	406	Triết học Mác-Lênin	7253201B21	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912635060	Công nghệ thông tin		
6	1	501	Toán cao cấp A1	7253201B11	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475	Công nghệ thông tin		
6	1	601V	Nhập môn TT đa phương	7253201B06	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
6	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
6	1	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
6	1	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
6	1	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
6	1	HTL1	Pháp luật đại cương	7253201B04	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	2	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	2	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	2	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	2	406	Triết học Mác-Lênin	7253201B21	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912635060	Công nghệ thông tin		
6	2	501	Toán cao cấp A1	7253201B11	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475	Công nghệ thông tin		
6	2	601V	Nhập môn TT đa phương	7253201B06	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
6	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B03	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
6	2	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B03	2	ThS	Nguyễn Thị ThậtLê Th	509122675970982	Công nghệ thông tin		
6	2	B08	Tiếng Anh GE1	7253402A01	1	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		
6	2	B09	Tiếng Anh GE1	7253402A01	2	ThS	Bạch Thị Hoàng YếnT	119038109762624	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
6	2	HTL1	Pháp luật đại cương	7253201B04	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	3	101	Pháp luật đại cương	7253201B03	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	3	103	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	3	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	3	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	3	207	Nhập môn TT đa phương	7253201B05	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
6	3	303	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	3	406	Triết học Mác-Lênin	7253201B21	.	ThS	Nguyễn Quang Trường	0912635060	Công nghệ thông tin		
6	3	501	Toán cao cấp A1	7253201B11	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475	Công nghệ thông tin		
6	3	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B04	.	TS	Lê Hồng Phong	0983317367	Công nghệ thông tin		
6	4	101	Pháp luật đại cương	7253201B03	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	4	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	4	204	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	4	207	Nhập môn TT đa phương	7253201B05	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
6	4	303	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	4	306	Học bù	7253201B11	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
6	4	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B04	.	TS	Lê Hồng Phong	0983317367	Công nghệ thông tin		
6	5	207	Nhập môn TT đa phương	7253201B05	.	ThS	Trần Thanh Huyền	0969269506	Công nghệ thông tin		
6	5	306	Học bù	7253201B11	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
6	5	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B04	.	TS	Lê Hồng Phong	0983317367	Công nghệ thông tin		
6	6	101	BVĐT TH	KTCT	.	ThS	Cô Trần Thị Nga	0973260999	Kiến trúc		
6	6	103	BVĐT TH	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	6	204	Pháp luật đại cương	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
6	6	303	Toán cao cấp	7255801A01	.	ThS	Nông Thu Trang	0915034648	Kiến trúc công trình		
6	6	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	6	503	Pháp luật đại cương	7253201B01	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	6	B02	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiến ĐạiTrần Mi	572046809155521	Công nghệ thông tin		
6	6	HTL2	Toán cao cấp A1	7254801B02	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
6	6	pm201	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
6	6	pm202	Tin học đại cương	7253201B06	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
6	6	pm301	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
6	7	101	BVĐT TH	KTCT	.	ThS	Cô Trần Thị Nga	0973260999	Kiến trúc		
6	7	103	BVĐT TH	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	7	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	7	204	Pháp luật đại cương	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
6	7	207	Vật lý 1	7255101A01	.	Thạc sĩ	Trần Minh Tiến	0915786265	Điện - Cơ điện tử		
6	7	303	Toán cao cấp	7255801A01	.	ThS	Nông Thu Trang	0915034648	Kiến trúc công trình		
6	7	304	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	7	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	7	308	Thi kết thúc HP	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	7	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	7	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	7	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	7	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
6	7	503	Pháp luật đại cương	7253201B01	.	ThS	Nguyễn Hữu Đạt	0902255909	Công nghệ thông tin		
6	7	B02	Tiếng Anh GE1	7253402B11	.	ThS	Kiều Tiến ĐạiTrần Mi	572046809155521	Công nghệ thông tin		
6	7	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	7	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	7	HTL2	Toán cao cấp A1	7254801B02	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
6	7	pm201	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
6	7	pm202	Tin học đại cương	7253201B06	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
6	7	pm301	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
6	8	101	BVĐT TH	KTCT	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Kiến trúc		
6	8	103	BVĐT TH	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	8	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.		.	.			
6	8	204	Triết học Mác-Lênin	302A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
6	8	207	Vật lý 1	7255101A01	.	Thạc sĩ	Trần Minh Tiến	0915786265	Điện - Cơ điện tử		
6	8	303	Toán cao cấp	7255801A01	.	ThS	Nông Thu Trang	0915034648	Kiến trúc công trình		

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
6	8	304	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	8	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	8	306	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	8	308	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	8	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	8	404	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	8	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	8	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	8	501	Học bù	7253402B11	.	.	.	.	Công nghệ thông tin		
6	8	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
6	8	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
6	8	B08	Tiếng Anh GE1	7255102A01	1	.	.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	8	B09	Tiếng Anh GE1	7255102A01	2	.	.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	8	HTL2	Toán cao cấp A1	7254801B02	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
6	8	pm201	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
6	8	pm202	Tin học đại cương	7253201B06	.	ThS	Trần Thị Lựa A	0912767704	Công nghệ thông tin		
6	8	pm301	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
6	9	101	BVĐT TH	KTCT	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Kiến trúc		
6	9	103	BVĐT TH	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	9	203	Thi kết thúc HP	Cơ điện	.	.	.	.			
6	9	204	Triết học Mác-Lênin	802A01+725580	.	.	.	.	Kiến trúc công trình		
6	9	207	Vật lý 1	7255102A01	.	Thạc sĩ	Trần Minh Tiến	0915786265	Điện - Cơ điện tử		
6	9	304	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	9	305	Thi kết thúc HP	KTCT	.	.	.	.	Kiến trúc		
6	9	403	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	9	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	9	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.	.	.	.			
6	9	501	Học bù	7253402B11	.	.	.	.	Công nghệ thông tin		
6	9	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B01	1	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
6	9	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B01	2	ThS	Nguyễn Thị HạnhĐỗ T	862276609455572	Công nghệ thông tin		
6	9	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	9	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	9	pm201	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
6	9	pm202	Tin học đại cương	7253201B06	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
6	9	pm301	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
6	10	101	BVĐT TH	KTCT	.	ThS	Trần Thị Đồng	0979358089	Kiến trúc		
6	10	103	BVĐT TH	KTCT	.		.	.	Kiến trúc		
6	10	204	Triết học Mác-Lênin	802A01+725580	.		.	.	Kiến trúc công trình		
6	10	207	Vật lý 1	7255102A01	.	Thạc sĩ	Trần Minh Tiến	0915786265	Điện - Cơ điện tử		
6	10	501	Học bù	7253402B11	.		.	.	Công nghệ thông tin		
6	10	B08	Tiếng Anh GE1	7255101A01	1		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	10	B09	Tiếng Anh GE1	7255101A01	2		.	.	Điện - Cơ điện tử		
6	10	pm201	Tin học đại cương	7253402A01	.	ThS	Trần Bích Phương	0977270521	Công nghệ thông tin		
6	10	pm202	Tin học đại cương	7253201B06	.	ThS	Trần Thị Lua A	0912767704	Công nghệ thông tin		
6	10	pm301	Tin học đại cương	7253201B02	.	ThS	Lê Thị Minh Thùy	0945763363	Công nghệ thông tin		
6	11-13	101	Toán cao cấp A1	Toán A1 CNTT	.	TS	Nguyễn Thị Thu Huyền	0982792912	Công nghệ thông tin		
6	11-13	pm201	Nhập môn CNTT	7254801B11	.	ThS	Trần Thị Nga	0973260999	Công nghệ thông tin		
7	1	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	206	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	207	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	402	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	1	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin		
7	2	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	2	206	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	2	207	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	2	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giáo vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giáo vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
7	2	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	2	402	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	2	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B11	1	ThS	Nguyễn Thị ThậtNguy	564889509819561	Công nghệ thông tin		
7	3	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	3	207	Thi kết thúc HP	CNTT	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475			
7	3	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	3	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	3	402	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	3	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A01	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	3	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
7	3	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
7	4	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	4	207	Thi kết thúc HP	CNTT	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475			
7	4	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	4	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	4	402	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	4	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A01	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	4	B01	Học bù	7254801B01	.		.	.	Công nghệ thông tin		
7	4	B02	Tiếng Anh GE1	7253201B06	1	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
7	4	B06	Tiếng Anh GE1	7253201B06	2	ThS	Phạm Thị LànKiều Tiế	009867204680981	Công nghệ thông tin		
7	5	101	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	5	207	Thi kết thúc HP	CNTT	.	PGS.TS	Ninh Quang Hải	0912379475			
7	5	402	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	5	503	Triết học Mác-Lênin	7253402A01	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	5	B01	Học bù	7254801B01	.		.	.	Công nghệ thông tin		
7	6	207	Triết học Mác-Lênin	7255102A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
7	6	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	6	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	6	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Số trực giảng vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày:

08/12/2025 Đến

14/12/2025

- Cán bộ: Trục giảng vụ sáng ngày / / 202.. - Cán bộ: -Trục giảng vụ chiều ngày / / 202..

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
7	6	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	6	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	6	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
7	6	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
7	6	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	1	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
7	6	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B02	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	7	207	Triết học Mác-Lênin	7255102A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
7	7	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	501	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	7	B02	Tiếng Anh GE1	7254801B01	1	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
7	7	B06	Tiếng Anh GE1	7254801B01	2	ThS	Đào Tuyết NgaNguyễn	958289403822362	Công nghệ thông tin		
7	7	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	1	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
7	7	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B02	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	8	207	Triết học Mác-Lênin	7255102A01	.	Thạc sĩ	Đỗ Thu Hường	0987695151	Điện - Cơ điện tử		
7	8	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	8	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	8	403	Toán cao cấp A1	7253402B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
7	8	404	Toán cao cấp A1	7254801B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
7	8	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	8	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	8	502	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	8	G1	Vẽ mỹ thuật 1	7255801A01	1	ThS	Lưu Thị Thanh Lan	0913021575	Kiến trúc công trình		
7	8	HTL1	Triết học Mác-Lênin	7253201B02	.	TS	Kiều Thị Hồng Nhung	0982329952	Công nghệ thông tin		
7	9	304	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	9	306	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			

Sổ trực giáo vụ kỳ I, Năm học 2025-2026, Cơ sở Hưng Ký

Tuần thứ: 19 Thực hiện từ ngày: 08/12/2025 Đến 14/12/2025

- Cán bộ: **Trực giáo vụ sáng ngày / / 202..** **- Cán bộ:** **-Trực giáo vụ chiều ngày / / 202..**

Thứ	Tiết	GD	Môn	Lớp	Nhóm	H.Vị	Giảng Viên	SĐT	Đơn vị	Sỹ số	Có mặt
7	9	403	Toán cao cấp A1	7253402B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
7	9	404	Toán cao cấp A1	7254801B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
7	9	405	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	9	406	Thi kết thúc HP	CNTT	.		.	.			
7	10	403	Toán cao cấp A1	7253402B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		
7	10	404	Toán cao cấp A1	7254801B11	.	TS	Đặng Thanh Hưng	0967066484	Công nghệ thông tin		